

Bản án số:35/2019/DSST

Ngày: 23-8-2019

V/v *Tranh chấp đòi tài sản là tiền*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Hồng Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Dũng

Ông Nguyễn Đức Liệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Lương Ngọc Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xét xử vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 469/2018/DSST ngày 25 tháng 12 năm 2018 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2019/QĐ -XX ngày 22 tháng 7 năm 2019, quyết định hoãn phiên Tòa ngày 08-8 - 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Xuân Hồng - sinh năm 1972;

Địa chỉ: Khu phố Mỹ Thạnh, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Chị Phan Thị Thùy Dung;

Địa chỉ: 60/4 - đường Lê Hồng Phong, phường 4, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Đinh Tuấn Nam - sinh năm 1979;

Địa chỉ: 213/29/1A - đường Lê Hồng Phong, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu (vắng mặt lần thứ hai).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11-12-2018 nguyên đơn ông Nguyễn Xuân Hồng có yêu cầu sau:

Năm 2016 do có nhu cầu thực hiện dự án trồng cây xanh, ông Hồng và ông Nam có thỏa thuận, ông Hồng gửi báo giá và một khoản phí để ông Đinh Tuấn Nam lo việc đấu thầu dự án trồng cây xanh.

Ngày 31-03- 2016, nguyên đơn ông Nguyễn Xuân Hồng có chuyển vào tài khoản của ông Đinh Tuấn Nam số tiền là 120.000.000 đ(Một trăm hai mươi triệu đồng), tài khoản số 0081000168696 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam(Vietcombank).

Nhưng do ông Nam không thực hiện được việc đấu thầu dự án trồng cây xanh nên ngày 24 - 10 - 2017, bị đơn ông Đinh Tuấn Nam có viết giấy mượn số tiền 120.000.000 đ(Một trăm hai mươi triệu đồng) của nguyên đơn ông Nguyễn Xuân Hồng. Ông Nam có hẹn trả ông Hồng làm hai lần và sẽ trả lần hai vào tháng 11 năm 2017.

Sau khi viết giấy mượn tiền bị đơn ông Đinh Tuấn Nam trả ông Hồng 50.000.000đ(Năm mươi triệu đồng). Nhiều lần ông Hồng đòi số tiền còn lại là 70.000.000đ(Bảy mươi triệu đồng) nhưng ông Nam không trả.

Nay nguyên đơn ông Nguyễn Xuân Hồng khởi kiện với yêu cầu:

1-Yêu cầu Tòa án buộc bị đơn ông Đinh Tuấn Nam phải trả số tiền là 70.000.000đ(Bảy mươi triệu đồng);

2- Yêu cầu ông Đinh Tuấn Nam phải trả số tiền lãi chậm trả tính từ tháng 11 năm 2017 đến tháng 12 năm 2018 với lãi suất 10%/ năm: $Tạm\ tính\ 70.000.000đ \times 13\ tháng \times 10\% = 7.583.000đ$ (Bảy triệu năm trăm tám mươi ba ngàn đồng).

(Chứng cứ Nguyên đơn khởi kiện là giấy mượn tiền do bị đơn ông Đinh Tuấn Nam viết ngày 24 -10 - 2017 bản chính).

Tại phiên Tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày, phía nguyên đơn ông Hồng giữ nguyên yêu cầu khởi kiện nhưng số tiền ông Hồng yêu cầu bị đơn ông Nam phải trả còn lại là 62.000.000đ(Sáu mươi hai triệu đồng) ,với lý do ngày 16 - 7 - 2019, bị đơn ông Đinh Tuấn Nam trả thêm cho nguyên đơn ông Hồng 8.000.000đ(Tám triệu đồng).

Đối với bị đơn ông Đinh Tuấn Nam đã được Tòa án triệu tập nhiều lần tới Tòa để giải quyết vụ tranh chấp nhưng bị đơn ông Đinh Tuấn Nam không chấp hành và vắng mặt không lý do. Bị đơn ông Nam cũng không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Xuân Hồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu phát biểu:

Về tố tụng: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng trong giai đoạn sơ thẩm.Tòa án thụ lý vụ án ngày 25 -12 -2018 và ra quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 22 -7 - 2019 là vi phạm về thời hạn xét xử quy định tại điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Bị đơn ông Đinh Tuấn Nam đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nhiều lần không lý do. Bị đơn ông Đinh Tuấn Nam chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị hội đồng xét xử căn cứ Điều 166 Bộ luật dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; Buộc bị đơn ông Đinh Tuấn Nam có nghĩa vụ phải trả ông Nguyễn Xuân Hồng số tiền là 62.000.000đ (Sáu mươi hai triệu đồng).

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 điều 244 đình chỉ xét xử đối với yêu cầu bị đơn trả lãi do tại phiên Tòa nguyên đơn ông Hồng đã rút yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại Tòa và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu. Nhận định của Tòa án:

[1] Về tố tụng: Năm 2017, giữa nguyên đơn ông Nguyễn Xuân Hồng và bị đơn ông Đinh Tuấn Nam có xác lập giao dịch dân sự là hợp đồng mượn tài sản. Ông Hồng cho ông Nam mượn số tiền là 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng), phương thức giao nhận là chuyển tiền qua tài khoản, nay có sự tranh chấp nên Hội đồng xét xử xác định lại quan hệ tranh chấp; Xác định đây là vụ án dân sự “*Tranh chấp đòi tài sản*”; Căn cứ điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn ông Đinh Tuấn Nam có hộ khẩu thường trú và hiện cư trú tại thành phố Vũng Tàu; Căn cứ điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

Bị đơn ông Đinh Tuấn Nam đã được triệu tập hợp lệ vắng mặt tới lần thứ hai không lý do, không vì trở ngại khách quan hoặc sự việc bất khả kháng; Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn ông Đinh Tuấn Nam.

[2] Về nội dung: Ngày 24-10-2017 giữa nguyên đơn ông Nguyễn Xuân Hồng và bị đơn ông Đinh Tuấn Nam có xác lập hợp đồng mượn tiền; Số tiền ông Hồng cho ông Nam mượn là 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng). Thời hạn ông Nam phải trả là tháng 11 năm 2017. Nhưng bị đơn ông Nam mới trả được cho nguyên đơn ông Hồng 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

Do phía bị đơn ông Đinh Tuấn Nam không trả số tài sản mượn là tiền còn lại 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng), như đã thỏa thuận nên nguyên đơn ông Nguyễn Xuân Hồng đã khởi kiện bị đơn ông Đinh Tuấn Nam ra Tòa. Tại phiên Tòa hôm nay đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày, phía nguyên đơn ông Hồng giữ nguyên yêu cầu khởi kiện nhưng số tiền ông Hồng yêu cầu bị đơn ông Nam phải trả còn lại là 62.000.000đ (Sáu mươi hai triệu đồng), với lý do ngày 16-7-2019 bị đơn ông Đinh Tuấn Nam trả thêm cho nguyên đơn ông Hồng 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

[3] Về chứng cứ: Phía nguyên đơn cung cấp là giấy mượn tiền ngày 24 -10 - 2017 và chứng từ giao dịch giấy nộp tiền vào tài khoản số 0081000168696 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam “Vietcombank”(bản chính BL 20, 21).

Bị đơn ông Đinh Tuấn Nam đã được triệu tập tới Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu để giải quyết vụ kiện nhưng nhiều lần vắng mặt. Bị đơn ông Đinh Tuấn Nam không cung cấp tài liệu chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình và cũng không có ý kiến đối với yêu cầu khởi của nguyên đơn ông Nguyễn Xuân Hồng. Nhưng đến ngày 16-7-2019, bị đơn ông Đinh Tuấn Nam trả thêm cho nguyên đơn ông Hồng 8.000.000đ(Tám triệu đồng).

Qua chứng cứ nguyên đơn cung cấp và chứng cứ Tòa án thu thập tại hồ sơ vụ án ; Hội đồng xét xử xét thấy; Có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Xuân Hồng; Buộc bị đơn ông Đinh Tuấn Nam phải trả số tài sản là tiền còn lại cho nguyên đơn ông Nguyễn Xuân Hồng là 62.000.000đ(Sáu mươi hai triệu đồng); Theo quy định tại Điều 166 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tại phiên Tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện, rút yêu cầu buộc bị đơn ông Đinh Tuấn Nam phải trả lãi chậm trả; Hội đồng xét xử xét thấy việc rút yêu cầu trả lãi của phía nguyên đơn ông Hồng là tự nguyện và có lợi cho phía bị đơn ông Nam; Hội đồng xét xử chấp nhận đình chỉ đối với yêu cầu trả lãi căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành nghĩa vụ phải thực hiện thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí DSST: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận do đó bị đơn ông Đinh Tuấn Nam phải chịu án phí là 3.100.000đ (Ba triệu một trăm ngàn đồng).

(Cách tính án phí từ 6.000.000đ đến 400.000.000đ là 5% giá trị tài sản có tranh chấp).

Nguyên đơn ông Nguyễn Xuân Hồng được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí 1.900.000đ (Một triệu chín trăm ngàn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010252 ngày 25-12-2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 30, Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 227; điểm b khoản 1 Điều 238 và khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 166 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên xử:

1 - Buộc bị đơn ông Đinh Tuấn Nam phải trả tài sản là số tiền còn lại cho nguyên đơn ông Nguyễn Xuân Hồng 62.000.000đ (Sáu mươi hai triệu đồng);

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành nghĩa vụ phải thực hiện thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2 - Đình chỉ đối với yêu cầu bị đơn ông Đinh Tuấn Nam phải trả lãi.

3 - Án phí DSST: Bị đơn ông Đinh Tuấn Nam phải chịu án phí là 3.100.000đ (Ba triệu một trăm ngàn đồng).

Nguyên đơn ông Nguyễn Xuân Hồng được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí 1.900.000đ (Một triệu chín trăm ngàn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010252 ngày 25-12-2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt quyền kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu;
- Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Hồng Phúc

++

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh BR-VT
- Viện kiểm sát ND Tp-VT
- Các đương sự;
- Thi hành án dân sự Tp- VT
- Lưu hồ sơ.